**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 12**

**Quyển Thứ 296**

**Hội Thứ Nhất**

**Phẩm Thuyết Tướng Bát-nhã**

**Thứ 37 - 05**

**Phật nói: Thiện Hiện! Năm nhãn chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; sáu thần thông chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao năm nhãn chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Sáu thần thông chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Thiện Hiện! Năm nhãn rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh; sáu thần thông rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Do đấy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Phật mười lực chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao Phật mười lực chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Thiện Hiện! Phật mười lực rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Do đấy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Pháp vô vong thất chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; tánh hằng trụ xả chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao pháp vô vong thất chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Tánh hằng trụ xả chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Thiện Hiện! Pháp vô vong thất rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh; tánh hằng trụ xả rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Do đấy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Nhất thiết trí chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao nhất thiết trí chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Thiện Hiện! Nhất thiết trí rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Do đấy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả đà-la-ni môn chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; tất cả tam-ma-địa môn chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao tất cả đà-la-ni môn chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Tất cả tam-ma-địa môn chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Thiện Hiện! Tất cả đà-la-ni môn rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh; tất cả tam-ma-địa môn rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Do đấy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Quả Dự lưu chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao quả Dự lưu chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Thiện Hiện! Quả Dự lưu rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Do đấy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Độc giác Bồ-đề chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao Độc giác Bồ-đề chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Thiện Hiện! Độc giác Bồ-đề rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Do đấy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Thiện Hiện! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Do đấy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Thiện Hiện! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Do đấy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Hư không chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh. Bạch Thế Tôn! Vì sao hư không chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh? Thiện Hiện! Hư không rốt ráo không nên chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh. Do đấy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thanh tịnh.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa này thọ trì đọc tụng, suy nghĩ như lý, vì người diễn nói. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này sáu căn không bịnh hoạn, chi thể đầy đủ, thân chẳng suy yếu, cũng không chết yểu, thường được vô lượng trăm ngàn thiên thần vây quanh cung kính theo dõi hộ niệm. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này với nửa tháng tối sáng, mỗi ngày thứ tám, ngày thứ mười bốn, ngày thứ mười lăm đọc tụng tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế. Khi ấy, trời Bốn đại vương chúng, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại, trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm, trời Quang, trời Thiểu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiểu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiểu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh, các chúng trời này đều đến nhóm họp chỗ pháp sư đây để lóng nghe lãnh thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa này. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân đây, do ở trong vô lượng đại tập hội đọc tụng, tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, bèn được công đức thù thắng vô lượng vô số vô biên, chẳng khá nghĩ bàn, chẳng khá cân lường cho hết được!**

**Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy! Như lời người vừa nói. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thọ trì đọc tụng, suy nghĩ như lý, vì người diễn nói, thời các thiện nam tử, thiện nữ nhân này sáu căn không bị bịnh, chi thể đầy đủ, thân chẳng suy yếu, cũng không chết yểu, thường được vô lượng trăm ngàn thiên thần vây quanh cung kính theo dõi hộ niệm. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này với nửa tháng tối sáng, mỗi ngày thứ tám, ngày thứ mười bốn, ngày thứ mười lăm đọc tụng tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa như vậy, là khi ấy trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Sắc cứu cánh đều đến nhóm họp chỗ pháp sư này, nghe thọ Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, do ở trong vô lượng đại tập hội đọc tụng, tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, bèn được công đức thù thắng vô lượng vô số vô biên, chẳng khá nghĩ bàn, chẳng khá cân lường được. Vì cớ sao! Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là Đại bảo tạng. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa Đại bảo tạng đây, nên năng giải thoát nghèo cùng đại khổ cho vô lượng vô biên hữu tình địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, người, trời các thú. Năng cho vô lượng vô biên hữu tình giàu sang vui khoái của đại tộc Sát-đế-lợi, đại tộc Bà-la-môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ. Năng cho vô lượng vô biên hữu tình giàu sang vui khoái của trời Bốn đại vương chúng, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại. Năng cho vô lượng vô biên hữu tình giàu sang vui khoái của trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm, trời Quang, trời Thiểu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiểu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiểu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh. Năng cho vô lượng vô biên hữu tình giàu sang vui khoái của trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Năng cho vô lượng vô biên hữu tình giàu sang an lạc của quả Dự lưu, quả Nhất lai, quả Bất hoàn, quả A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Năng cho vô lượng vô biên hữu tình giàu sang an lạc của Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Sở dĩ vì sao? Vì trong Bát-nhã Ba-la-mật-đa Đại bảo tạng như thế rộng nói mở chỉ mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Rộng nói mở chỉ bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, ba giải thoát môn, tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, bốn thánh đế, Phật Pháp Tăng bảo. Rộng nói mở chỉ Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã, Xảo, Nguyện, Lực, Trí Ba-la-mật-đa; Bồ-tát thập địa, tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát; nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không; chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Rộng nói mở chỉ năm nhãn, sáu thần thông, Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn, vô lượng đại pháp trân bảo như thế.**

**Vô số hữu tình với trong ấy tu học sanh đại tộc Sát-đế-lợi, đại tộc Bà-la-môn, đại tộc Trưởng giả, đại tộc Cư sĩ. Vô số hữu tình với trong ấy tu học sanh trời Bốn đại vương chúng cho đến trời Tha hóa tự tại. Vô số hữu tình với trong ấy tu học sanh trời Phạm chúng cho đến trời Sắc cứu cánh. Vô số hữu tình với trong ấy tu học sanh trời Không vô biên xứ cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Vô số hữu tình với trong ấy tu học được quả Dự lưu, quả Nhất lai, quả Bất hoàn, quả A-la-hán. Vô số hữu tình với trong ấy tu học được Độc giác Bồ-đề. Vô số hữu tình với trong ấy tu học được vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Vô số hữu tình với trong ấy tu học chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Do nhân duyên đây, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế tên là Đại bảo tạng.**

**Thiện Hiện! Trong Đại bảo tạng Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, chẳng nói chút pháp có sanh có diệt, có nhiễm có tịnh, có lấy có bỏ. Sở dĩ vì sao? Vì không có chút pháp khá sanh khá diệt, khá nhiễm khá tịnh, khá lấy khá bỏ.**

**Thiện Hiện! Trong Đại bảo tạng Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, chẳng nói có pháp: này thiện này phi thiện, này thế gian này xuất thế gian, này hữu lậu này vô lậu, này hữu tội này vô tội, này tạp nhiễm này thanh tịnh, này hữu vi này vô vi. Thiện Hiện! Do nhân duyên đây, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế tên là Vô sở đắc Đại pháp bảo tạng. Thiện Hiện! Trong Đại bảo tạng Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, chẳng nói chút pháp là năng nhiễm ô. Sở dĩ vì sao? Vì không chút pháp khá ô nhiễm vậy. Thiện Hiện! Do nhân duyên đây, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế tên là Vô nhiễm Đại pháp bảo tạng.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa không nên tưởng như vầy, không nên phân biệt như vầy, không nên đắc như vầy, không nên hý luận như vầy: “ Ta hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, ta tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa". Là Bồ-tát Ma-ha-tát này mới năng như thật tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng năng gần gũi kính lễ phụng sự các Phật. Nghĩa là từ một nước Phật đến một nước Phật cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen các Phật Thế Tôn. Dạo qua nước các Phật thành thục hữu tình, nghiêm tịnh Phật độ, tu các hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, đối tất cả pháp chẳng thuận chẳng trái, chẳng dẫn tới chẳng khước lui, chẳng lấy chẳng bỏ, chẳng sanh chẳng diệt, chẳng nhiễm chẳng tịnh, chẳng thường chẳng đoạn, chẳng một chẳng khác, chẳng đến chẳng lui, chẳng vào chẳng ra, chẳng tăng chẳng giảm. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng vượt cõi Dục, chẳng trụ cõi Dục; chẳng vượt cõi Sắc, chẳng trụ cõi Sắc; chẳng vượt cõi Vô sắc, chẳng trụ cõi Vô sắc.**

**Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối Bố thí Ba-la-mật-đa chẳng cùng chẳng bỏ; đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã, Xảo, Nguyện, Lực, Trí Ba-la-mật-đa chẳng cùng chẳng bỏ.**

**Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối nội không chẳng cùng chẳng bỏ; đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối chơn như chẳng cùng chẳng bỏ; đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối khổ thánh đế chẳng cùng chẳng bỏ; đối tập diệt đạo thánh đế chẳng cùng chẳng bỏ.**

**Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối bốn tĩnh lự chẳng cùng chẳng bỏ; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối tám giải thoát chẳng cùng chẳng bỏ; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối bốn niệm trụ chẳng cùng chẳng bỏ; đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối không giải thoát môn chẳng cùng chẳng bỏ; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối Bồ-tát thập địa chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối năm nhãn chẳng cùng chẳng bỏ, đối sáu thần thông chẳng cùng chẳng bỏ.**

**Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối Phật mười lực chẳng cùng chẳng bỏ; đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối pháp vô vong thất chẳng cùng chẳng bỏ, đối tánh hằng trụ xả chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối nhất thiết trí chẳng cùng chẳng bỏ; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối tất cả đà-la-ni môn chẳng cùng chẳng bỏ, đối tất cả tam-ma-địa môn chẳng cùng chẳng bỏ.**

**Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối quả Dự lưu chẳng cùng chẳng bỏ; đối quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối Độc giác Bồ-đề chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng cùng chẳng bỏ. Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng cùng chẳng bỏ.**

**Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng pháp Thanh văn, chẳng bỏ pháp dị sanh; chẳng cùng pháp Độc giác, chẳng bỏ pháp Thanh văn; chẳng cùng pháp chư Phật, chẳng bỏ pháp Độc giác; chẳng cùng pháp vô vi, chẳng bỏ pháp hữu vi. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Hoặc Phật ra đời hoặc chẳng ra đời các pháp như thế thường không biến đổi. Pháp tánh, pháp giới, pháp định, pháp trụ tất cả Như Lai bình đẳng giác ngộ hiện quán. Đã tự đẳng giác tự hiện quán rồi, vì các hữu tình tuyên nói mở chỉ, phân biệt rõ ràng, khiến đồng ngộ vào, lìa các vọng tưởng phân biệt điên đảo.**

**Bấy giờ, vô lượng trăm nghìn Thiên tử trụ giữa hư không vui mừng nhảy nhót đem bao nhiêu hoa sen trời sẵn có, hoa ốt-bát-la, hoa bát-đặt-ma, hoa câu-mẫu-đà, hoa bôn-trà-lợi, mùi hoa thơm mầu nhiệm và các thứ bột hương mà rải trên Đức Phật, mới cùng nhau vui mừng đồng thanh xướng rằng: Ngày nay, các chúng con ở châu Thiệm bộ thấy Phật chuyển pháp luân diệu pháp lần thứ hai. Trong đây có vô lượng trăm nghìn Thiên tử nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cùng thời chứng được Vô sanh pháp nhẫn.**

**Bấy giờ, Phật bảo cụ thọ Thiện Hiện rằng: Pháp luân như thế chẳng phải chuyển thứ nhất, chẳng phải chuyển thứ hai. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, đối tất cả pháp chẳng vì chuyển, chẳng vì hườn nên mới xuất hiện ra thế gian. Vì cớ sao? Vì vô tánh tự tánh không vậy.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vì những pháp nào vô tánh tự tánh không, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối tất cả pháp chẳng vì chuyển, chẳng vì hườn nên mới xuất hiện ra thế gian?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa không vậy; Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí Ba-la-mật-đa, tánh Tĩnh lự cho đến Bố thí Ba-la-mật-đa không vậy. Thiện Hiện! Vì nội không, tánh nội không không vậy; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không vậy.**

**Thiện Hiện! Vì chơn như, tánh chơn như không vậy; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới không vậy. Thiện Hiện! Vì khổ thánh đế, tánh khổ thánh đế không vậy; tập diệt đạo thánh đế, tánh tập diệt đạo thánh đế không vậy. Thiện Hiện! Vì bốn tĩnh lự, tánh bốn tĩnh lự không vậy; bốn vô lượng, bốn vô sắc định, tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định không vậy. Thiện Hiện! Vì tám giải thoát, tánh tám giải thoát không vậy; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ không vậy. Thiện Hiện! Vì bốn niệm trụ, tánh bốn niệm trụ không vậy; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi không vậy. Thiện Hiện! Vì không giải thoát môn, tánh không giải thoát môn không vậy; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không vậy. Thiện Hiện! Vì Bồ-tát thập địa, tánh Bồ-tát thập địa không vậy.**

**Thiện Hiện! Vì Phật mười lực, tánh Phật mười lực không vậy; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không vậy. Thiện Hiện! Vì pháp vô vong thất, tánh pháp vô vong thất không vậy; tánh hằng trụ xả, tánh tánh hằng trụ xả không vậy. Thiện Hiện! Vì nhất thiết trí, tánh nhất thiết trí không vậy; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không vậy. Thiện Hiện! Vì tất cả đà-la-ni môn, tánh tất cả đà-la-ni môn không vậy; tất cả tam-ma-địa môn, tánh tất cả tam-ma-địa môn không vậy.**

**Thiện Hiện! Vì quả Dự lưu, tánh quả Dự lưu không vậy; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, tánh quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán không vậy. Thiện Hiện! Vì Độc giác Bồ-đề, tánh Độc giác Bồ-đề không vậy. Thiện Hiện! Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, tánh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát không vậy. Thiện Hiện! Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không vậy. Thiện Hiện! Vì các pháp như thế vô tánh tự tánh không, nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đối tất cả pháp chẳng vì chuyển, chẳng vì hườn nên xuất hiện ra thế gian.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa là Đại Ba-la-mật-đa, vì đạt tất cả pháp tự tánh không vậy. Tuy đạt tất cả pháp đều không, mà các Bồ-tát Ma-ha-tát nhờ Bát-nhã Ba-la-mật-đa này chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển diệu pháp luân độ vô lượng chúng. Tuy chứng Bồ-đề mà vô sở chứng, vì chứng pháp chẳng chứng chẳng khá được vậy. Tuy chuyển pháp luân mà vô sở chuyển, vì chuyển pháp hườn pháp chẳng khá được vậy. Tuy độ hữu tình mà vô sở độ, vì thấy pháp chẳng thấy chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Trong Đại Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, việc chuyển pháp luân rốt ráo chẳng khá được, vì tất cả pháp đều hẳn chẳng sanh vậy. Sở dĩ vì sao? Vì chẳng phải trong pháp không, vô tướng, vô nguyện khá có việc năng chuyển và năng hườn.**

**Bạch Thế Tôn! Với Bát-nhã Ba-la-mật-đa này, nếu năng tuyên nói mở chỉ, phân biệt rõ ràng như thế, khiến dễ ngộ vào, đấy tên là Thiện tịnh tuyên thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Trong đây đều không kẻ thuyết giả, kẻ thọ giả; đã không kẻ thuyết, kẻ thọ nên các kẻ năng chứng cũng chẳng khá được; vì không có kẻ năng chứng nên cũng không có kẻ năng được Niết bàn. Với trong pháp khéo thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây cũng không có phước điền; kẻ thí, kẻ thọ và vật thí, tánh đều không vậy.**

**HỘI THỨ NHẤT**

**Phẩm Ba-la-mật-đa**

**Thứ 38 – 01**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô biên Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy, in như hư không không có ngằn mé vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bình đẳng Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tất cả pháp tánh bình đẳng vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là xa lìa Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì rốt ráo không vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là khó uốn dẹp Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tất cả pháp tánh chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không có dấu vết Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì không có danh thể vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là hư không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì thở vào thở ra chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là chẳng khá nói Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì trong ấy tầm từ chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô danh Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì thọ tưởng hành thức chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô hành Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tất cả pháp không đi không đến vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là chẳng khá đoạt Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tất cả pháp chẳng khá lấy vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là tận Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tất cả pháp rốt ráo tận vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là chẳng sanh diệt Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tất cả pháp không sanh diệt vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô tác Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì các tác giả chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô tri Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì các tri giả chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô di chuyển Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì kẻ tử sanh chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không thất hoại Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tất cả pháp không thất hoại vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là như mộng Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tất cả pháp như mộng được thấy chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là như vang Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì năng sở nói nghe chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là như bóng tượng Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì các pháp đều như sáng gương hiện ra chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là như nắng huyễn Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tất cả các pháp như tướng lưu biến chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là như việc biến hoá Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì các pháp đều như việc biến hoá vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là như thành tầm hương Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì các pháp đều như thành tầm hương vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không nhiễm tịnh Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì nhân nhiễm tịnh chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô sở đắc Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì chỗ nương các pháp chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô hý luận Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì phá hoại tất cả việc hý luận vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không mạn chấp Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì phá hoại tất cả việc mạn chấp vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không động chuyển Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì trú pháp giới vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là lìa nhiễm trước Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì giác tất cả pháp chẳng hư vọng vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô đẳng khởi Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì đối tất cả pháp không phân biệt vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là rất vắng lặng Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì đối các pháp tướng vô sở đắc vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không tham dục Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì các việc tham dục chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không giận dữ Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì phá hoại tất cả sự giận dữ vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không ngu si Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì diệt các việc vô tri đen tối vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không phiền não Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì lìa phân biệt vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là lìa hữu tình Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì đạt các hữu tình vô sở hữu vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô đoạn hoại Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tất cả pháp vô đẳng khởi vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô nhị biên Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì lìa hai bên vậy, Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không tạp hoại Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì biết tất cả pháp không tạp hoại vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không lấy chấp Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì vượt qua bậc Thanh văn, Độc giác vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô phân biệt Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tất cả phân biệt chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô phân lượng Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì các pháp phân hạn chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là như hư không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì đạt tất cả pháp không trệ ngại vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô thường Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì năng hoại diệt hẳn tất cả pháp vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là khổ Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì năng xua đuổi tất cả pháp vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô ngã Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì đối tất cả pháp không chấp đắm vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì đạt tất cả pháp vô sở đắc vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô tướng Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì chứng tướng tất cả pháp vô sanh vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là nội không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì rõ thấu nội pháp chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là ngoại không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì rõ thấu ngoại pháp chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là nội ngoại không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì biết pháp nội ngoại chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì rõ pháp không không chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là đại không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì rõ pháp đại không chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là thắng nghĩa không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì rõ pháp thắng nghĩa không chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là hữu vi không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì các pháp hữu vi chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô vi không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì các pháp vô vi chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là rốt ráo không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì pháp rốt ráo không chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô tế không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì pháp vô tế không chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là tán không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì các pháp tán không chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô biến dị không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì pháp vô biến dị không chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bổn tánh không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì pháp hữu vi, vô vi chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là tự tướng không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì đạt tất cả pháp lìa tự tướng vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là cộng tướng không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì đạt tất cả pháp lìa cộng tướng vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là tất cả pháp không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì biết pháp trong ngoài chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bất khả đắc không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tánh tất cả các pháp chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô tánh không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì pháp vô tánh không chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là tự tánh không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì pháp tự tánh không chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô tánh tự tánh không Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì pháp vô tánh tự tánh không chẳng khá được vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là chơn như Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì biết tánh chơn như chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là pháp giới Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì đạt các pháp giới chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là pháp tánh Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì đạt tánh các pháp chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bất hư vọng tánh Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tánh chẳng hư vọng chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bất biến dị tánh Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tánh chẳng biến dị chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bình đẳng tánh Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì đạt tánh bình đẳng chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là ly sanh tánh Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì biết tánh ly sanh chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là pháp định Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì rõ thấu pháp định chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là pháp trụ Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì rõ thấu pháp trụ chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là thật tế Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì rõ thấu tánh thật tế chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là hư không giới Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì rõ thấu cõi hư không chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bất tư nghì giới Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì cõi bất tư nghì giới chẳng khá được vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bốn thánh đế Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì rõ thấu bốn thánh đế chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bốn niệm trụ Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì thân, thọ, tâm, pháp chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bốn chánh đoạn Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì pháp thiện, bất thiện chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bốn thần túc Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tánh bốn thần túc chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là năm căn Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tự tánh năm căn chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là năm lực Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tự tánh năm lực chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bảy đẳng giác chi Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tánh bảy đẳng giác chi chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là tám thánh đạo chi Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tánh tám thánh đạo chi chẳng khá được vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không giải thoát môn Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì hành tướng không ly chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô tướng giải thoát môn Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì hành tướng vắng lặng chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là vô nguyện giải thoát môn Ba-la-mật-đa. Phật nói: Như vậy. Vì hành tướng vô nguyện chẳng khá được vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là tám giải thoát Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tánh tám giải thoát chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là tám thắng xứ Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tánh tám thắng xứ chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là chín thứ đệ định Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tánh chín thứ đệ định chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là mười biến xứ Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tánh mười biến xứ chẳng khá được vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là Bố thí Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì khắp cho hay bỏn xẻn chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là Tịnh giới Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì trì giới hay phạm giới chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là An nhẫn Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vi nhịn nhục hay giận dữ chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là Tinh tiến Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì ròng tiến hay lười nhác chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là Tĩnh lự Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì tĩnh lự hay tán loạn chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì thiện huệ hay ác huệ chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là phương tiện khéo léo Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì phương tiện khéo léo hay không phương tiện khéo léo chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là Nguyện Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì việc nguyện hay chẳng nguyện chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là Lực Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì việc lực hay vô lực chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là Trí Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì việc trí hay vô trí chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là Bồ-tát mười địa Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì mười địa hay mười chướng chẳng khá được vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bốn tĩnh lự Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì việc bốn tĩnh lự chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bốn vô lượng Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì việc bốn vô lượng chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là bốn vô sắc định Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì việc bốn vô sắc định chẳng khá được vậy.**

**Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là năm nhãn Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì việc cảnh năm nhãn chẳng khá được vậy. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là sáu thần thông Ba-la-mật-đa? Phật nói: Như vậy. Vì việc sáu thần thông chẳng khá được vậy.**

**---o0o---**